

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Hoàng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Lê Thị Tý**

2. Bà **Bùi Diệu Huệ**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông **Nguyễn Duy Anh** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Ông **Trần Tuấn Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 06 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 88/2017/HSST ngày 05 tháng 05 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Phùng Quang N; sinh năm: 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: đường T, phường 1, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 7/12; con ông Phùng Văn L và bà Lê Thanh M; Hoàn cảnh gia đình: chưa vợ; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị bắt, tạm giam từ ngày 11/02/2017 (có mặt).

2. Nguyễn Minh C; sinh năm: 1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: đường T, phường 1, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 4/12; con ông Nguyễn Minh N và bà Nguyễn Thị Đ; Hoàn cảnh gia đình: chưa vợ; Tiền án: Ngày 24/03/2015 bị Tòa án nhân dân quận 6, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 1 năm 3 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Tiền sự: không; Bị bắt, tạm giam từ ngày 10/02/2017 (có mặt).

- *Người bị hại:* **Đoàn Thị T**; sinh năm 1993; trú tại: đường Trương Phước Phan, phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Các bị cáo bị truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 10/02/2017, Phùng Quang N điều khiển xe máy, biển số 85SC-1401 lưu thông trên đường Tân Hòa Đông thuộc quận 6, thành phố Hồ Chí Minh. Trên đường đi ngang hẻm nhà của Nguyễn Minh C thì gặp C nên rủ C đi uống cà phê; sau đó, N rủ C đi tìm tài sản để giật kiếm tiền tiêu xài. Khi đi đến trước nhà số 259 đường Chiến Lược, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân thì phát hiện chị Đoàn Thị T đang ngồi ăn chè, có để một điện thoại di động trên bàn. N liền dừng xe cách

chị T khoảng 8 mét, còn C xuống xe đi bộ đến chỗ của T cầm lấy điện thoại rồi nhanh chóng chạy đến chỗ của N. Chị T truy hô đuổi theo nắm được áo khoác của C, C dùng tay đánh vào tay của T nhưng chị T vẫn nắm áo của C, C cởi áo rồi bỏ chạy nhưng chạy được khoảng 4 mét thì bị người dân gần đó bắt giữ, còn N chạy thoát.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 1 điện thoại di động bị chiếm đoạt đã trả lại cho chị Đoàn Thị T.
- 1 xe mô tô biển số 85SC-1401 của ông Phùng Văn L. Ông L cho N mượn và không biết N dùng vào việc giật tài sản nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông L.

Theo kết luận định giá của Hội đồng định giá thì chiếc điện thoại di động của chị T có giá trị là 3.800.000 đồng.

Cáo trạng số 89/CT-VKS ngày 05 tháng 05 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân truy tố Phùng Quang N về tội “Cướp giật tài sản”, theo khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự và truy tố Nguyễn Minh C về tội “Cướp giật tài sản”, theo điểm đ khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo N từ 1 năm 6 tháng tù đến 2 năm tù, bị cáo C từ 3 năm 6 tháng tù đến 4 năm tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như nội dung vụ án đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với vật chứng đã thu giữ nên đủ chứng cứ chứng minh các bị cáo đã thống nhất thực hiện hành vi công khai chiếm đoạt chiếc điện thoại di động của chị Đoàn Thị T, có giá trị 3.800.000 đồng rồi nhanh chóng chạy thoát; riêng bị cáo C có hành vi đánh người bị hại để tẩu thoát. Do đó, đủ căn cứ kết luận các bị cáo Phùng Quang N, Nguyễn Minh C đã phạm tội “Cướp giật tài sản”, tội được quy định tại khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phùng Quang N và tội được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Minh C.

Trong vụ án này, bị cáo N là người khởi xướng, rủ rê; còn bị cáo C là người thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây nguy hại cho xã hội vì xâm phạm tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét thấy các bị cáo đều đang nghiện chất ma túy, bị cáo C phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt tù nghiêm để cải tạo các bị cáo, đồng thời đề răn đe người khác, phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, các bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, thành khẩn khai báo nên mức hình phạt được giảm nhẹ theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố các bị cáo Phùng Quang N, Nguyễn Minh C phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 136; điểm g, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phùng Quang N;

- Xử phạt bị cáo **Phùng Quang N** 2 (hai) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 11/02/2017.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 136; điểm g, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Minh C;

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh C** 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 10/02/2017.

- Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Phòng PC53-CA TP.HCM;
- VKSND Q.Bình Tân;
- CA Q.Bình Tân;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ –Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Hoàng